

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HSST

Ngày: 14-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Trúc Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Cấn Thị Thành và ông Hoàng Minh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Hanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 20/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/QĐHPT-HS ngày 03/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/QĐHPT-HS ngày 03/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Tiến Tr;** **tên gọi khác: Tr còi,** sinh năm 1963 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Phải, đã chết và bà Nguyễn Thị Th, đã chết; vợ Trần Thị H, sinh năm 1971 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000; cùng trú tại: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nhân thân: Ngày 31/03/1985, bị công an tỉnh Cửu Long (*nay là tỉnh Vĩnh Long*) bắt, lập danh chỉ bản về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nhưng không ra quyết định xử lý. Ngày 23/9/1986, bị UBND tỉnh Cửu Long (*nay là tỉnh Vĩnh Long*) áp dụng biện pháp tập Tr cải tạo về hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 800 ngày 23/9/1986, của UBND tỉnh Vĩnh Long, sau đó về sinh sống tại địa phương. Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2020 đến ngày 07/8/2020 cho tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú sau đó bỏ trốn. Ngày 24/02/2021, bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giam từ ngày 25/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đăk Song; có mặt.

*Bị hại:* Ông Lưu Quang K, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; có mặt.

2. Ông Võ Văn H, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

3. Bà Võ Thị X, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 06 năm 2020, Võ Tiến Tr đổ đất, san mặt bằng 01 diện tích đất tại thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để dựng nhà ở. Sát với diện tích đất này, Tr cho bà Đặng Thị Ch (*mẹ của anh Lưu Quang K, sinh năm: 1976; nơi cư trú thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông*) mượn 01 diện tích đất khoảng 10m, tính theo mặt đường nhựa để mở quán nước. Sau tháng 6 năm 2020, anh Lưu Quang K đến dựng một căn nhà gỗ thưng ván, mái lợp tôn, diện tích (5,2 x 6,8)m trên diện tích đất mà trước đó Tr đã đổ đất. Nhiều lần Tr đến tìm anh K để hỏi vì sao dựng nhà trên đất của Tr, nhưng không gặp. Sau đó Tr nghe vợ là bà Trần Thị nói lại việc K không trả lại đất.

Trưa ngày 02/8/2020, Võ Tiến Tr ăn cơm, uống hết khoảng 01 xị rượu rồi cầm 01 con dao phát, dạng dao rựa, cán dài 76cm, đường kính 04cm, bằng tre, tròn, lưỡi dao dài 30cm, mũi bằng, rộng 07cm xuống vườn gần nhà phát cây. Khoảng 14 giờ 00' cùng ngày, Tr làm xong rồi cầm dao đi về nhà. Khi đi ngang qua quán nước nhà ông Võ Văn H (*tên thường gọi là Một*), sát với đất của Tr và nhà anh K mới dựng, Tr hỏi ông H ai làm nhà trên đất của Tr thì ông H không trả lời mà vào trong nhà. Tr tiếp tục cầm dao đi đến vị trí anh K thì ông H nói bỏ dao xuống rồi nói chuyện. Tr không dừng lại mà tiếp tục cầm dao đi đến nhà anh K. Lúc này anh K đang cầm 01 thước nhôm xây dựng, kích thước (05 x 03 x 192)cm, ruột rỗng ngồi lảng nền xi măng trước cửa nhà. Gặp anh K, Tr hỏi tại sao làm nhà trên đất của Tr thì anh K quay lại nhìn Tr rồi cầm cây thước đứng dậy ở tư thế đối diện. Tr nghĩ anh K đánh mình nên cầm dao bằng hai tay giơ lên, chém xuống về phía anh K, anh K cầm cây thước giơ lên đỡ được phát chém của Tr. Tr chém liên tiếp 03 phát thì anh K đều đỡ được. Tr cầm dao chém ngang phát thứ 04 thì trúng vào vùng cổ tay phải của anh K làm đứt xương, gần lìa khỏi cổ tay anh K. Do bị chém, anh K ôm phần cổ tay phải bị thương bỏ chạy ra hướng đường Quốc lộ 14 thì Tr đuổi theo chém thêm 02 phát nữa nhưng không trúng. Lúc này bà Trần Thị H và một số người khác chạy đến can ngăn, đưa Tr về nhà. Sau khi về nhà, Tr ném con dao đã dùng để chém anh K vào cạnh chuồng chó trước nhà, anh K được đưa đi cấp cứu.

Tại bản Kết luận Giám định Pháy y về thương tích số 824/TgT-TTPY ngày 06/8/2020, của Tr tâm Pháy y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Lưu Quang K bị

thương ở mu cẳng, cổ bàn tay phải, đã khâu. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% (*Ba mươi phần trăm*).

Ngày 29/09/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh Lưu Quang K.

Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 1034/TgT-TTPY ngày 01/10/2020 của Tr tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Về phần mềm: Anh Lưu Quang K có 01 vết thương để lại sẹo hình cung từ ô mô cái chạy lên trên cẳng tay phải vòng xuống tới mặt mu xương bàn III tay phải, kích thước 20cm x 0,1cm; vết mổ để lại sẹo mặt trước 1/3 dưới cẳng tay phải, kích thước 10cm x 0,2cm; đứt nhánh thần kinh quay đã khâu nối; đứt động mạch quay đã khâu nối ổn định.

Về xương: Anh Lưu Quang K bị gãy đầu dưới xương quay phải; gãy xương thuyền và xương móc, đứt gân gấp và gân duỗi cổ tay quay, đứt gân duỗi và gân dạng ngón I bàn tay phải (đã được khâu nối): gây cứng khớp cổ tay ở tư thế cơ năng (và hạn chế gấp, duỗi các ngón bàn tay phải).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 41% (*Bốn mươi một phần trăm*).

Tại bản cáo trạng số 30/CTr - VKS ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Võ Tiến Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Võ Tiến Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận viên kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Người bị hại đồng ý với toàn bộ trình bày của bị cáo, xác nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng, tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (Đơn yêu cầu bồi thường trước đó là 500.000.000 đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Tiến Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích đánh giá tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKS đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Võ Tiến Tr phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Tiến Tr từ 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao rựa, cán bằng tre, tròn, đường kính 04cm, dài 76cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, mũi bằng rộng 07cm là vật chứng bị can sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại 01 (một) cây thước nhôm (*loại thước nhôm xây dựng*), kích thước (05 x 03 x 192)cm, ruột rỗng cho anh Lưu Quang K.

*Về trách nhiệm dân sự:* Đề nghị chấp nhận Võ Tiến Tr đã bồi thường 80.000.000 đồng, bị hại yêu cầu tiếp tục bồi thường 100.000.000 đồng và được bị cáo đồng ý nên đề nghị chấp nhận.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Bị cáo Võ Tiến Tr không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng tại phiên tòa, xét thấy người làm chứng bà Võ Thị X vắng mặt tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử vụ án, do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Đối với hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo Võ Tiến Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Ngày 02/8/2020, tại thôn 11, xã N, huyện Đ, Do bức xúc trong việc anh Lưu Quang K làm nhà trên đất mà mình đã san lấp mặt bằng trước đó, nên khoảng 14 giờ 00' ngày 02/08/2020, Võ Tiến Tr đã cầm 01 (một) dao rựa, cán bằng tre, tròn, đường kính 04cm, dài 76cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, mũi bằng rộng 07cm đến nhà anh K tại thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông chém vào cẳng tay phải anh K gây thương tích, với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41% sức khỏe. Như vậy, HĐXX xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại các điểm **a khoản 1**, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

#### **Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:**

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

2. ....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết sức khỏe của người khác là bất khả xâm phạm, chỉ vì bức xúc trong việc tranh chấp đất đai, bị cáo không yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết mà lại thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác. Sau khi bị khởi tố bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ, hối hận về việc làm sai trái của bản thân, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và tại phiên tòa đã thỏa thuận tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng, được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xem xét các tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao rựa, cán bằng tre, tròn, đường kính 04cm, dài 76cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, mũi bằng rộng 07cm là vật chứng bị can sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại 01 (một) cây thước nhôm (loại thước nhôm xây dựng), kích thước (05 x 03 x 192)cm, ruột rỗng cho anh Lưu Quang K.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 590 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận Võ Tiến Tr đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

[7] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát về mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Tiến Tr phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Võ Tiến Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Tiến Tr 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/02/2021), được khấu trừ thời gian bị tạm giữ (Từ ngày 02/8/2020 đến ngày 07/8/2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 590 của Bộ luật dân sự:

- Ghi nhận Võ Tiến Tr đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng.

- Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao rựa, cán bằng tre, tròn, đường kính 04cm, dài 76cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, mũi bằng rộng 07cm.

Trả lại 01 (một) cây thước nhôm (*loại thước nhôm xây dựng*), kích thước (05 x 03 x 192)cm, ruột rỗng cho anh Lưu Quang K.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Tiến Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Trúc Linh**